

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG GIAI ĐOẠN 2026-2030
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
	TỔNG SỐ	12.675.183,000	
I	Vốn ngân sách trung ương hỗ trợ theo ngành, lĩnh vực	895.163	Chi tiết phụ lục 02
II	Vốn NSTW bổ sung thực hiện các Nghị quyết, chủ trương của Bộ Chính trị	1.248.520	Chi tiết phụ lục 03
1	Vốn NSTW thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới	1.112.228	
2	Vốn NSTW thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW	136.292	
III	Vốn NSTW thực hiện các nhiệm vụ, dự án khắc phục hậu quả, phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Gia Lai	1.431.500	Chi tiết phụ lục 04
IV	Vốn tăng thu NSTW năm 2025	9.100.000	Chi tiết phụ lục 05

DANH MỤC DỰ ÁN BỐ TRÍ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN
NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG TRONG NƯỚC GIAI ĐOẠN 2026-2030
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
			Số Quyết định	Tổng mức đầu tư			
				Tổng số	Trong đó: NSTW		
	TỔNG SỐ					895.163	Theo QĐ 1060/QĐ-TTg ngày 12/6/2026 của TTCP
A	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021-2025 sang giai đoạn 2026-2030					895.163	
I	Nông nghiệp					406.773	
1	Hồ chứa nước Ia Prat, xã Ia Khuol, huyện Chư Păh	BQL các dự án ĐTXD	1135/QĐ-UBND ngày 29/12/2023; 2288/QĐ-UBND ngày 20/10/2025; 2649/QĐ-UBND ngày 18/11/2025	150.000	100.000	63.783	
2	Xây dựng các hồ chứa nước và hoàn thiện hệ thống kênh mương thủy lợi	BQL các dự án ĐTXD	841/QĐ-UBND ngày 30/12/2024; 3369/QĐ-UBND ngày 31/12/2025	485.000	485.000	342.990	
II	Môi trường					195.770	
1	Kè chống sạt lở suối Hội Phú (đoạn từ đường Lê Thánh Tôn đến đường Nguyễn Trung Trực - Chùa Minh Thành), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	BQL các dự án ĐTXD	346/QĐ-UBND ngày 11/4/2025; 3001/QĐ-UBND ngày 11/12/2025	450.164	200.000	195.770	
III	Giao thông					190.930	
1	Đường Nguyễn Văn Linh thành phố Pleiku (đoạn Trường Chinh - Lê Thánh Tôn)	BQL các dự án ĐTXD	1136/QĐ-UBND ngày 30/12/2021; 625/QĐ-UBND ngày 25/10/2024; 2897/QĐ-UBND ngày 03/12/2025; 2376/QĐ-UBND ngày 02/06/2026	294.000	260.000	74.258	
2	Đường liên xã huyện Kbang	UBND xã Kbang	734/QĐ-UBND ngày 03/12/2022	135.000	135.000	29.922	
3	Đường liên xã huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai	UBND xã ia Grai	589/QĐ-UBND ngày 05/11/2022; 486/QĐ-UBND ngày 22/4/2023; 1960/QĐ-UBND ngày 06/05/2026	120.000	120.000	38.469	
4	Đường liên huyện Mang Yang - Ia Pa, đường Tỉnh 669 và đường từ thành phố Pleiku đi trung tâm huyện Đak Đoa	BQL các dự án ĐTXD	744/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	650.000	650.000	48.281	
IV	Văn hóa, thông tin					101.690	
1	Tu bổ, tôn tạo di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia đặc biệt Tháp Chăm Dương Long, tỉnh Bình Định	Sở VH TTDL	64/NQ-HĐND ngày 10/12/2022; 2958/QĐ-UBND ngày 08/12/2025	93.996	70.000	52.000	
2	Phong trào nông dân Tây Sơn trên đất Gia Lai (Tây Sơn Thượng Đạo)	Sở VH TTDL	561/QĐ-UBND ngày 17/6/2025	50.000	50.000	49.690	

DANH MỤC DỰ ÁN BỐ TRÍ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030
THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT, CHỦ TRƯỞNG CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
			Số Quyết định	Tổng mức đầu tư		
	TỔNG SỐ				1.248.520	
I	Vốn NSTW thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới				1.112.228	Theo Quyết định 379/QĐ-TTg ngày 02/3/2026; 1003/QĐ-TTg ngày 08/6/2026 của TTCP
	Trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở tại 07 xã biên giới tỉnh Gia Lai	BQLDA các công trình GT và DD tỉnh	3170/QĐ-UBND ngày 23/12/2025	1.516.340	1.112.228	
II	Vốn NSTW thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW				136.292	Theo Quyết định số 2582/QĐ-TTg ngày 24/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ
	Đầu tư, mua sắm thiết bị công nghệ thông tin phục vụ triển khai thực hiện Bệnh án điện tử	Sở Y tế	2309/QĐ-UBND ngày 29/5/2026	136.238	136.292	

DANH MỤC DỰ ÁN BỐ TRÍ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030
THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN KHẮC PHỤC HẬU QUẢ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
			Số Quyết định	TMDT		
	TỔNG SỐ				1.431.500	Theo QĐ 95/QĐ-TTg ngày 02/6/2026 của TTCP
I	Các dự án, phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai				1.231.500	
a)	Phía Đông tỉnh Gia Lai					
1	Khu TĐC dân vùng thiên tai xã Cát Tiến	BQL các dự án NNPTNT	QĐ 2900/QĐ-UBND ngày 03/12/2025 ban hành lệnh khẩn cấp		110.000	
2	Dự án TĐC di dời khẩn cấp các hộ dân sống trong vùng sạt lở tại Núi Cấm, thôn Chánh Thắng, xã Cát Tiến (giai đoạn 1)	BQL các dự án NNPTNT			78.000	
3	Dự án TĐC vùng thiên tai xã Phù Mỹ Đông (xã Mỹ Thắng trước sắp xếp)	BQL các dự án NNPTNT			160.200	
4	Khu TĐC dân vùng thiên tai xã Phù Mỹ Bắc (xã Mỹ Đức trước sắp xếp)	BQL các dự án NNPTNT			159.744	
5	Dự án TĐC vùng thiên tai thôn Trà Cong, xã An Hòa giai đoạn 2	BQL các dự án NNPTNT			120.650	
6	Dự án TĐC di dời khẩn cấp các hộ dân sống trong vùng sạt lở tại Núi Gành, thôn Đức Phô 1, xã Đề Gi (giai đoạn 2)	BQL các dự án NNPTNT			105.623	
7	Phương án di dời các hộ thuộc khu vực phía Đông đường ven biển, thôn An Quang Đông, xã Đề Gi	BQL các dự án NNPTNT			15.000	
8	Phương án xen ghép dân vùng thiên tai phường Quy Nhơn Đông	BQL các dự án NNPTNT			15.000	
b)	Phía Tây tỉnh Gia Lai					
1	Dự án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai xã Ia Tul, tỉnh Gia Lai	BQL các dự án ĐTXD	QĐ 2941/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 ban hành lệnh khẩn cấp		121.481	
2	Dự án bố trí, sắp xếp định canh, định cư tập trung cho vùng thiên tai xã Ia Hiao	BQL các dự án ĐTXD			60.600	
3	Dự án TĐC vùng thiên tai tập trung thôn Sóng Ba, xã Ia Rsai	BQL các dự án ĐTXD			89.906	
4	Dự án bố trí, ổn định dân cư vùng thiên tai Buôn Nu, xã Uar	BQL các dự án ĐTXD			90.505	
5	Phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai xã Ia Ly	BQL các dự án ĐTXD			1.706	
6	Dự án bố trí, ổn định dân cư vùng thiên tai Làng Tbung, xã Đăk Song	BQL các dự án ĐTXD			24.324	
7	Dự án sắp xếp, ổn định dân cư vùng thiên tai tại buôn Blăk, xã Ia Dreh	BQL các dự án ĐTXD			78.761	
II	Các dự án khắc phục khẩn cấp hệ thống đê điều, kè chống sạt lở				200.000	
1	Tiêu thoát lũ sông Hà Thanh, đoạn từ cầu sông Ngang đến đập Phú Xuân	BQL các dự án NNPTNT	2171/QĐ-UBND ngày 21/5/2026	492.000	185.000	
2	Nạo vét hệ thống tiêu thoát lũ Hà Thanh	BQL các dự án NNPTNT	684/QĐ-SNNMT ngày 30/06/2026	17.270	15.000	

DANH MỤC DỰ ÁN BỐ TRÍ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030
NGUỒN TĂNG THU NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
			Số Quyết định	Tổng mức đầu tư		
	TỔNG SỐ				9.100.000	Quyết định số 1174/QĐ-TTg ngày 30/6/2026 của TTCP
I	Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku				9.100.000	
1	Dự án thành phần 1, đoạn tuyến từ Km0+000 - Km22+000	BQLDA các công trình GT và DD tỉnh	2710/QĐ-UBND ngày 22/11/2025	6.989.000	1.800.000	
2	Dự án thành phần 2, đoạn tuyến từ Km22+000 - Km90+000	BQLDA các công trình GT và DD tỉnh	426/QĐ-UBND ngày 30/01/2026	27.576.000	5.200.000	
3	Dự án thành phần 3, đoạn tuyến từ Km90+000 - Km125+000	BQL các dự án ĐTXD	2927/QĐ-UBND ngày 04/12/2025	9.169.000	2.100.000	